TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2020/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 27 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 103/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Chị Nguyễn Thị NH; nơi cư trú: Số 30, gác 2, TT, phường PBC, quận HB, Hải Phòng;

Anh Lương Mạnh L; nơi cư trú: Số 714A NGT, phường TT, quận HA, Hải Phòng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Mạnh L và chị Nguyễn Thị NH kết hôn trên cơ sở tự nguyện và về chung sống với nhau từ năm 2013. Anh chị có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng vào ngày 19/4/2014. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cả hai có NHều bất đồng trong tính cách, quan điểm sống. Mâu thuẫn kéo dài khiến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi từ tháng 12 năm 2019 đến nay, không còn quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Nay anh L và chị NH đều nhận thấy không còn tình cảm, không thể tiếp

tục duy trì cuộc sống hôn nhân nên cả hai cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn giữa L và chị NH đã trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc và không có khả năng đoàn tụ nên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là có căn cứ chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Lương Yến NH, sinh ngày 12/11/2013. Anh chị thống nhất thỏa thuận khi ly hôn giao con chung cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh L và chị NH là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh sinh hoạt và học tập hiện tại của con chung nên có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh L và chị NH thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh L và chị NH không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Lương Mạnh L và chị Nguyễn Thị NH tự nguyện chịu mỗi người 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Mạnh L và chị Nguyễn Thị NH cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Lương Yến NH, sinh ngày 12/11/2013 cho anh Lương Mạnh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh L và chị NH thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Lương Mạnh L và chị Nguyễn Thị NH không có tài sản chung, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Lương Mạnh L và chị Nguyễn Thị NH mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh Lương Mạnh L và chị Nguyễn Thị NH đã nộp đủ 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0005642 và 0005643 ngày 12 thán12/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, HP;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng